

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

ĐẶNG VINH

**ĐẨY MẠNH THU HÚT
VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI
TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ

ĐÀ NẴNG - 2018

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

ĐẶNG VINH

**ĐẨY MẠNH THU HÚT
VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI
TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Chuyên ngành : KINH TẾ PHÁT TRIỂN

Mã số: 63.31.01.05

LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ

Người hướng dẫn khoa học:

PGS.TS. NGUYỄN THỊ NHƯ LIÊM

GS.TS. LÊ THẾ GIỚI

ĐÀ NẴNG - 2018

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các kết quả nghiên cứu trong luận án là trung thực, các số liệu trong luận án có nguồn gốc rõ ràng.

Tác giả

Đặng Vinh

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN

MỤC LỤC

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

DANH MỤC CÁC BẢNG

DANH MỤC CÁC HÌNH

DANH MỤC CÁC SƠ ĐỒ

DANH MỤC CÁC BIỂU ĐỒ

MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu	1
2. Mục tiêu nghiên cứu	2
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	2
4. Phương pháp nghiên cứu	3
5. Đóng góp khoa học của luận án	9
6. Kết cấu của luận án	10
CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN CÁC CÔNG TRÌNH LIÊN QUAN	11
1.1. Các công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài	11
1.1.1. Các công trình nghiên cứu nước ngoài	13
1.1.2. Các công trình nghiên cứu tiêu biểu trong nước	16
1.2. Đánh giá chung, các kết luận rút ra và một số nội dung kế thừa	26
1.2.1. Đánh giá chung	26
1.2.2. Các kết luận rút ra từ các công trình nghiên cứu	28
1.2.3. Một số nội dung kế thừa để làm cơ sở xây dựng đề tài	28
Kết luận chương 1	30
CHƯƠNG 2. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP	
NƯỚC NGOÀI	32
2.1. Khái niệm, đặc điểm và các hình thức đầu tư trực tiếp nước ngoài	32
2.1.1. Khái niệm đầu tư trực tiếp nước ngoài	32

2.1.2. Một số đặc điểm của vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.....	34
2.1.3. Các hình thức đầu tư trực tiếp nước ngoài	36
2.2. Tác động của vốn FDI đối với nền kinh tế	39
2.2.1. Tác động tích cực	39
2.2.2. Tác động tiêu cực	41
2.3. Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài và tiêu chí đánh giá	44
2.3.1. Khái niệm về thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài	44
2.3.2. Cơ cấu thu hút vốn FDI vào địa phương.....	45
2.3.3. Các chính sách thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài	47
2.3.4. Tiêu chí đánh giá hiệu quả của vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.....	52
2.4. Những yếu tố ảnh hưởng đến thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài	58
2.4.1. Nhóm yếu tố về kinh tế	58
2.4.2. Nhóm yếu tố về tài nguyên.....	60
2.4.3. Nhóm yếu tố về cơ sở hạ tầng	61
2.4.4. Nhóm động cơ về cơ chế chính sách.....	62
2.4.5. Yếu tố liên quan đến các nhà đầu tư nước ngoài.....	63
2.5. Bài học kinh nghiệm.....	64
2.5.1. Kinh nghiệm của một số quốc gia trên thế giới.....	64
2.5.2. Kinh nghiệm của các tỉnh, thành trong nước.....	65
2.5.3. Những bài học rút ra cho thành phố Đà Nẵng.....	71
Kết luận chương 2	74
CHƯƠNG 3. THỰC TRẠNG THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP	
NƯỚC NGOÀI VÀO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	76
3.1. Tổng quan về thành phố Đà Nẵng.....	76
3.1.1. Điều kiện tự nhiên.....	76
3.1.2. Nền kinh tế thành phố Đà Nẵng trong những năm qua	80
3.1.3. Cơ sở hạ tầng của thành phố Đà Nẵng.....	82
3.2. Thực trạng triển khai các chính sách thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tại thành phố Đà Nẵng trong thời gian qua.....	82

3.2.1. Các chính sách thu hút vốn FDI của Đà Nẵng thời gian qua	82
3.2.2. Chính sách thu hút các dự án đặc thù, khu công nghệ cao.....	85
3.3. Tình hình thu hút vốn FDI trong thời gian qua.....	89
3.3.1. Tình hình thu hút FDI tại Việt Nam trong thời gian qua	89
3.3.2. Tình hình thu hút vốn FDI tại thành phố Đà Nẵng.....	91
3.3.3. Đánh giá thực trạng môi trường của các Khu công nghiệp thành phố Đà Nẵng	104
3.3.4. Đánh giá khả năng tăng qui mô về sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp	105
3.4. Đánh giá các hoạt động thu hút FDI thành phố trong thời gian qua.....	106
3.4.1. Về công tác xúc tiến đầu tư	106
3.4.2. Thủ tục hành chính, thực thi các chính sách pháp lý.....	107
3.4.3. Chính sách công nghệ	108
3.4.4. Cơ sở hạ tầng sản xuất kinh doanh	109
3.4.5. Đánh giá tình hình gian lận thông qua trốn thuế và chuyển giá của các doanh nghiệp FDI tại thành phố Đà Nẵng.....	109
3.4.6. Đánh giá về sản xuất của các doanh nghiệp FDI trong thời gian qua ..	111
3.4.7. Thị trường tiêu thụ sản phẩm.....	112
3.5. Đánh giá môi trường kinh doanh của thành phố Đà Nẵng	113
3.5.1. Đánh giá chỉ số quản trị hành chính công của thành phố Đà Nẵng so với các địa phương lân cận	113
3.5.2. Chi phí gia nhập thị trường.....	115
3.5.3. Mạng lưới thông tin.....	116
3.5.4. Phương thức giải quyết tranh chấp lao động.....	117
3.5.5. Thái độ, cách ứng xử của chính quyền thành phố đối với DN FDI	117
3.6. Những thành công và hạn chế	117
3.6.1. Thành công	117
3.6.2. Hạn chế.....	118
3.6.3. Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế.....	120

Kết luận chương 3	126
CHƯƠNG 4. ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG...	128
4.1. Cơ hội, thách thức và định hướng thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào thành phố Đà Nẵng	128
4.1.1. Bối cảnh kinh tế thế giới	128
4.1.2. Xu hướng dòng vốn FDI trên toàn cầu	129
4.2. Mục tiêu và định hướng thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tại thành phố Đà Nẵng	132
4.2.1. Căn cứ xây dựng mục tiêu và định hướng thu hút vốn FDI.....	132
4.2.2. Các mục tiêu, quan điểm chủ yếu về thu hút vốn FDI thành phố Đà Nẵng.....	136
4.2.3. Định hướng thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài ở Đà Nẵng.....	142
4.3. Một số giải pháp tăng cường thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tại thành phố Đà Nẵng.....	145
4.3.1. Những giải pháp về quản lý nhà nước nhằm tăng cường thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Đà Nẵng	145
4.3.2. Về liên kết kinh doanh	152
4.3.3. Về công nghệ và cơ sở hạ tầng sản xuất kinh doanh	153
4.3.4. Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	155
4.3.5. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra, thực hiện các biện pháp chống chuyển giá, gian lận thuế	157
4.3.6. Những giải pháp đối với các doanh nghiệp và tổ chức trong nước	158
4.3.7. Nhóm các giải pháp về môi trường.....	161
Kết luận chương 4	162
KIẾN NGHỊ VÀ KẾT LUẬN	164
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	
CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI	
PHỤ LỤC	

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

KÝ HIỆU	NỘI DUNG
AFTA (Asean Free Trade Association)	: Khu vực Mậu dịch Tự do ASEAN
ASEAN (the Association of South-East Asian Nations)	: Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á
BCC (Business Cooperation Contract)	: Hợp đồng hợp tác kinh doanh
BOT (Build – Operate – Transfer)	: Hợp đồng xây dựng - kinh doanh và chuyển giao
BTO (Build-Operate-Transfer)	: Hợp đồng xây dựng - chuyển giao và kinh doanh
BT (Build –Transer)	: Hợp đồng xây dựng và chuyển giao
ĐTTN	: Đầu tư trong nước
EU (Europe Union)	: Liên minh châu Âu
FDI (Foreign Direct Investment)	: Đầu tư trực tiếp nước ngoài
IMF (International Monetary Fund)	: Quỹ tiền tệ quốc tế
KCN, KKT, KCX	: Khu công nghiệp, Khu kinh tế, Khu chế xuất
MNCs (Multi-National Companies)	: Các công ty đa quốc gia
NSNN	: Ngân sách nhà nước
ODA (Official Development assistance)	: Hỗ trợ phát triển chính thức
OECD (Organization for Economic Cooperation and Development)	: Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế
PPP (Public Private Partnerships)	: Hợp tác công - tư
R&D (Research and Development)	: Nghiên cứu và phát triển
TNCs)Trans-National Companies)	: Các công ty xuyên quốc gia
UBND	: Ủy ban nhân dân
UNCTAD (United Nations Conference on Trade And Development)	: Diễn đàn Thương mại và Phát triển của Liên hiệp quốc

KÝ HIỆU	NỘI DUNG
USD (United States dollar)	: Đồng đô la Mỹ
VA (Value added)	: Giá trị gia tăng
VCCI (Vietnam Chamber of Commerce and Industry)	: Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam
VĐK	: Vốn đăng ký
VND	: Đồng tiền Việt Nam
VTH	: Vốn thực hiện
WB (World Bank)	: Ngân hàng thế giới
WTO (World Trade Organization)	: Tổ chức thương mại thế giới

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 3.1. Bảng giá thuê đất.....	86
Bảng 3.2. Tình hình đầu tư FDI phân theo quốc gia và vùng đến 31 /12/2016	91
Bảng 3.3. Số doanh nghiệp đang hoạt động tại thời điểm 31/12/2016 hàng năm phân theo qui mô vốn và loại hình doanh nghiệp.....	94
Bảng 3.4. Tốc độ tăng trưởng vốn đầu tư trên địa bàn TP Đà Nẵng	97
Bảng 3.5. Số lượng lao động của các doanh nghiệp FDI tại thành phố Đà Nẵng đến 31/12/2016	100
Bảng 3.6. Kế hoạch phát triển của các doanh nghiệp FDI phân theo quốc gia.....	105
Bảng 3.7. Tổng hợp chỉ số PCI của các tỉnh trong Vùng từ 2010-2016	107
Bảng 3.8. Khó khăn về công nghệ và cơ sở hạ tầng của doanh nghiệp FDI.....	109
Bảng 3.9. Tỷ lệ các doanh nghiệp FDI đầu tư theo lĩnh vực sản xuất.....	111
Bảng 3.10. Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công Vùng KTTĐMT	113
Bảng 3.11. Các chỉ số nội dung của chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh các địa phương Vùng KTTĐMT năm 2016	114
Bảng 3.12 Các chi phí liên quan khi thực hiện công việc	115
Bảng 3.13. Các thủ tục liên quan khi xử lý công việc	116
Bảng 3.14. Mạng lưới thông tin	116
Bảng 4.1. Tăng trưởng GDP kinh tế thế giới từ năm 2013 – 2016.....	129